TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18/03/2019
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Thuận Thảo**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Tấn Thanh**.
2. Bà **Phan Thị Đẹp**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên toà: Ông **Huỳnh Thanh Ngọc** – Kiểm sát viên.

Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Kiều -** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 18 tháng 03 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 739/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/QĐST – HN ngày 28 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Bùi Minh Ph**, sinh năm 1979. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Chị **Phạm Thị Thúy H**, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Bùi Minh Ph trình bày:**

Anh Bùi Minh Ph và chị Phạm Thị Thúy H tự nguyện sống chung vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang ngày 11/05/2013. Anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì đến cuối năm 2017 có mâu thuẩn xảy ra. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên có mâu thuẩn cự cãi, vợ không quan tâm đến chồng con. Anh chị đã tự ly thân từ tháng 02 năm 2018 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm

vợ chồng đã hết không còn khả năng hàn gắn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Phạm Thị Thúy H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Bùi Thanh T, sinh ngày 12/01/2004 và Bùi Thanh T, sinh ngày 19/05/2014 hiện anh Ph đang chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Bùi Minh Ph yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Thanh T theo nguyện vọng của cháu Tân và cháu Bùi Thanh T. Anh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn chị Phạm Thị Thúy H, Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã thực hiện việc niêm yết Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng thủ tục hợp lệ.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho có ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ky đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng của vụ án là vi phạm quy định về quyền và nghĩa vụ của bị đơn theo Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về tình cảm: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh Bùi Minh Ph được ly hôn với chị Phạm Thị Thúy H.

- Về con chung: Anh Bùi Minh Ph được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Thanh T, sinh ngày 12/01/2004 và cháu Bùi Thanh T, sinh ngày 19/05/2014. Anh Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết

- Về nợ chung: Anh Bùi Minh Ph trình bày anh Ph và chị Phạm Thị Thúy H không có nợ chung nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Bùi Minh Ph là tranh chấp "Ly hôn". Bị đơn chị Phạm Thị Thúy H cư trú tại ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

[2] Bị đơn chị Phạm Thị Thúy H vắng mặt không có lý do tại phiên tòa mặc dù đã được tống đạt hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Phạm Thị Thúy H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Minh Ph và chị Phạm Thị Thúy H tự nguyện sống chung từ năm 2003 có đăng ký kết hôn tại UBND Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang ngày 11/05/2013 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Nhận thấy mâu thuẩn giữa anh Ph và chị H là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chị H không quan tâm đến chồng con, vợ chồng thường xuyên có mâu thuẩn cự cãi. Xét thấy, mục đích của hôn nhân giữa anh Bùi Minh Ph và chị Phạm Thị Thúy H không đạt được, tình cảm vợ chồng đã hết không còn khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài do anh chị đã tự ly thân từ tháng 02 năm 2018 cho đến nay. Do vậy anh Bùi Minh Ph yêu cầu ly hôn với chị Phạm Thị Thúy H là có cơ sở.

Yêu cầu ly hôn của anh Bùi Minh Ph là có căn cứ theo Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh Bùi Minh Ph yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Thanh T, sinh ngày 12/01/2004 theo nguyện vọng của cháu T và cháu Bùi Thanh T, sinh ngày 19/05/2014 do anh đã trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu từ nhỏ đến nay. Anh Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu của anh Bùi Minh Ph là phù hợp với Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[6] Về nợ chung: Anh Bùi Minh Ph trình bày anh Ph và chị Phạm Thị Thúy H không có nợ chung nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Anh Bùi Minh Ph phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Minh Ph.

1. Về hôn nhân: Anh Bùi Minh Ph được ly hôn với chị Phạm Thị Thúy H.

2. Về con chung: Anh Bùi Minh Ph được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Thanh T, sinh ngày 12/01/2004 theo nguyện vọng của cháu T. Giao cháu Bùi Thanh T, sinh ngày 19/05/2014 cho anh Bùi Minh Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được ngăn cản người đó thực hiện quyền nầy.

3. Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh Bùi Minh Ph trình bày anh Ph và chị Phạm Thị Thúy H không có nợ chung nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Anh Bùi Minh Ph phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí thành án phí hôn nhân sơ thẩm (theo biên lai thu tiền số 0013333 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang).

6. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND. TP Mỹ Tho.
- Chi cục THADS. TP Mỹ Tho.
- UBND Phường N, TP Mỹ Tho.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Võ Thị Thuận Thảo